

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 39/2024/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng
danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”,
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 155/TTr-SVHTTDL ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc ban hành Quyết định Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung có liên quan đến việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” không quy định tại Quyết định này, được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, buôn, tổ dân phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 3, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 4. Thời gian, thẩm quyền xét tặng và công bố kết quả xét tặng các danh hiệu

1. Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành trước ngày 25 tháng 11.

2. Thẩm quyền xét tặng

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định tặng danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

3. Việc công bố kết quả xét tặng các danh hiệu thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

Điều 5. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

4. Các trường hợp không được xét tặng các danh hiệu văn hóa thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6, Điều 6 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 6. Cách thức đánh giá, bình xét

1. Chi tiết các tiêu chuẩn xét tặng được đánh giá theo mức độ “đạt” hoặc “không đạt”.

2. Việc xem xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” được áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

a) Hộ gia đình cư trú tại các xã trên địa bàn tỉnh có từ **70%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

b) Hộ gia đình cư trú tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có từ **80%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

3. Việc xem xét, công nhận danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” được áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

a) Thôn, buôn tại các xã trên địa bàn tỉnh có từ **70%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

b) Buôn, tổ dân phố tại các phường, thị trấn có từ **80%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

4. Việc xem xét, công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

a) Các xã trên địa bàn tỉnh có từ **80%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

b) Các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có từ **85%** trở lên chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này được đánh giá ở mức độ “đạt”.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 8. Khen thưởng và kinh phí

1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quyết định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định pháp luật có liên quan.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Định kỳ hàng năm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định. Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, thực hiện xét tặng, khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức tập huấn triển khai các quy định pháp luật về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

đ) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quyết định này.

3. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, thực hiện xét tặng, khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quyết định này trên Báo, Đài và các phương tiện truyền thông.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

a) Phối hợp chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quyết định này trong thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; hỗ trợ thực hiện đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện nội dung của Quyết định hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý.

b) Thực hiện đúng quy trình, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” hàng năm theo quy định.

c) Bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, kết quả triển khai thực hiện việc xét tặng và công nhận các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

đ) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn quản lý theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này tại địa phương.

b) Bố trí, kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thống kê, báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc xét tặng và công nhận các danh hiệu “Gia đình văn hóa” tại địa phương.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2024. Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh về Hướng dẫn đăng ký, bình xét và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hoá” hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” của tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục I**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”**

(Kèm theo Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	100% các thành viên trong gia đình chấp hành tốt các chủ trương của Đảng và các quy định của pháp luật.
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định của pháp luật; phù hợp với phong tục, tập quán tại địa phương, đảm bảo chu đáo, tiết kiệm và văn minh.
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	3.1. Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy. 3.2. Tích cực tham gia các mô hình điểm đảm bảo an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy khu dân cư do địa phương phát động như: Mô hình “Camera đảm bảo an ninh trật tự”, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy chữa cháy”, “Điểm phòng cháy chữa cháy công cộng”...
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Các thành viên trong gia đình không vi phạm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT ban hành kèm theo Thông tư 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	1.1. Hộ gia đình có đăng ký cam kết thực hiện tốt nội dung giữ gìn vệ sinh môi trường theo phát động của địa phương. 1.2. Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên... của địa phương.
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	2.1. Gia đình tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học, khuyến tài do thôn, buôn, tổ dân phố, cơ quan phát động. 2.2. Gia đình tham gia và phát huy vai trò của gia đình, dòng họ trong xây dựng xã hội học tập qua các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập" tại địa phương.
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội dung trong hương ước, quy ước của thôn, buôn, tổ dân phố. 3.2. Tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết các dân tộc tại nơi cư trú.
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Hộ gia đình và thành viên gia đình đồng thuận hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội phát động như: Xóa đói giảm nghèo; Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	100 % thành viên trong gia đình trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	1.1. Có đăng ký và thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình. 1.2. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	2.1. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung. 2.2. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số và gia đình. 2.3. Thực hiện tốt các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình và chính sách dân số.
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới. 3.2. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan. 3.3. Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin, người có hoàn cảnh khó khăn và tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo khác.

Phụ lục II**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN****DANH HIỆU “THÔN, BUÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**

(Kèm theo Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định: Từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với các xã).
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, hộ cận nghèo thấp hơn tỉ lệ chung của xã, phường, thị trấn.
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	3.1. Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia. 3.2. Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống. 3.3. Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức. 4.2. Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng. 4.3. 80% đường thôn, buôn và đường liên thôn, buôn ít nhất được cứng hoá đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; 50% đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm; có từ 50% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, buôn, tổ dân phố	Nhà văn hóa - Sân thể thao thôn được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	<p>3.1. Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, buôn, tổ dân phố.</p> <p>3.2. Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao lưu, thi đấu các môn thể thao.</p> <p>3.3. Duy trì hoạt động đội văn nghệ, các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích.</p> <p>3.4. Đảm bảo thời gian sử dụng các Nhà văn hóa - Sân thể thao thôn, tổ dân phố, nhà văn hóa cộng đồng trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em.</p>
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	5.1. Từ 80% các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật ở cộng đồng thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được tổ chức hòa giải thành. 5.2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6.1. Thôn, buôn, tổ dân phố có di sản văn hóa vật thể, phi vật thể được kiểm kê, bảo tồn và phát huy (nếu có). 6.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. 6.3. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương. 6.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	1.1. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định. 1.2. Chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	2.1. 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ mai táng thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang. 2.2. Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương.
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	Các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, buôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ, được trang bị cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	<p>4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh</p>	<p>4.1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.</p> <p>4.2. Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, buôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình.</p> <p>4.3. 70% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).</p> <p>4.4. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.</p>
<p>IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương</p>	<p>1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>1.1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con Nhân dân.</p> <p>1.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.</p>
	<p>2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương</p>	<p>Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Phong trào “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.</p>
	<p>3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả</p>	<p>3.1. Các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, buôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư.</p> <p>3.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp Nhân dân phát huy quyền làm chủ theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p>

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
		3.3. Có hương ước, quy ước của thôn, buôn, tổ dân phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	Có từ 80% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trong đó có ít nhất 70% gia đình trong 3 năm liên tục được công nhận gia đình văn hóa.
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	Đảm bảo Bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực gia đình trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”... và các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước khác.
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	2.1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động nhân đạo từ thiện, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và người có hoàn cảnh khó khăn. 2.2. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ. 2.3. Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” tại cơ sở.

Phụ lục III**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN****DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”**

(Kèm theo Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1.1. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 1.2. Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có. 1.3. Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự. 1.4. Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	2.1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp). 2.2. Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân. 2.3. Có từ 80% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	3.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn. 3.2. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ; thực hiện tốt việc tuyển quân theo chỉ tiêu được giao.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
		<p>3.3. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng buôn.</p> <p>3.4. Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”.</p>
II. Đòi sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thị xã, thành phố.
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	<p>3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.</p> <p>3.2. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.</p> <p>3.3. Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.</p>
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	<p>4.1. 100% công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.</p> <p>4.2. Xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.</p> <p>4.3. Trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.</p>

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
		4.4. Đạt chuẩn phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
III. Đòi sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	Có từ 70% trở lên thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 50% thôn, buôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên.
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2.1. 100% Nhà văn hóa – Sân thể thao xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa cộng đồng có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả; phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật. 2.2. 100% thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh theo các quy định của trung ương, địa phương và hương ước, quy ước của thôn, buôn, tổ dân phố.
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn	4.1. Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. 4.2. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương. 4.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	trên địa bàn. 4.4. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1.1. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về An ninh trật tự và Phòng cháy chữa cháy. 1.2. Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về An ninh trật tự và Phòng cháy chữa cháy”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”.
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	2.1. Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ. 2.2. Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 2.3. Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh. 2.4. Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	100% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định.

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	<p>4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung</p>	<p>4.1. Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.</p> <p>4.2. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.</p>
<p>V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>1.1. 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.</p> <p>1.2. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.</p> <p>1.3. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.</p> <p>1.4. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.</p>
	<p>2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định</p>	<p>2.1. Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định.</p> <p>2.2. Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.</p>
	<p>3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện</p>	<p>3.1. 100% thôn, buôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.</p>

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng
	để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	3.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. 4.2. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (kết quả của năm trước liền kề).